

NHỮNG KẸ ĐÁNH MẮT LƯƠNG TRI

ĐẠI-DƯƠNG

Đấng toàn năng tạo ra muôn loài. Duy chỉ có con người được phú cho phần lương tri để phân biệt đúng/sai, phải/trái, thiện/ác, chân/giả. Nhờ lương tri mà con người đứng trên muôn loài. Suy tư và hành động của con người được sự hướng dẫn của lương tri. Trái lại, loài vật chỉ sống theo bản năng sinh tồn.

Trong xã hội loài người vẫn có lắm kẻ chỉ biết tư duy và hành động theo bản năng khiến cho phần lương tri mờ nhạt vì không được vận dụng tới.

Lập trường là quan điểm hoặc thể đứng do mỗi cá nhân chọn lựa để bày tỏ tư duy và hành động. Nhờ thế, con người mới không đi lệch lộ trình đã chọn. Nếu không có lập trường dễ bị kẻ khác lung lạc dẫn đến chỗ vô tình làm tay sai mà cứ tưởng đang độc lập.

Khi hô hào, cổ vũ cho hòa hợp hòa giải dân tộc; đánh bạn với cán bộ cộng sản; tiếp đãi phái đoàn Nhà nước; chỉ trích quan điểm của kẻ khác thì chẳng phải là hình thức biểu diễn lập trường hay sao?

Tại sao những người chống lại phương pháp hòa hợp hòa giải dân tộc do kẻ khác tung ra lại bị dè bĩu là mắc bệnh "biểu diễn lập trường"?

Những kẻ nắm trong tay các cơ quan truyền thông báo chí; đã và đang là nhà báo, văn nhân có khả năng diễn đạt tư tưởng bằng ngôn ngữ; có điều kiện tiếp xúc với giới khoa bảng và văn chương quốc tế thường có xu hướng muốn áp đặt quan điểm, lập trường của mình lên người khác bằng văn chương, chữ nghĩa, hoặc nhân danh [*...đa số thâm lặng, những người muốn hòa giải dân tộc ...*] để biến quan điểm riêng tư thành của số đông. Thái độ đó vốn hàm chứa tinh thần "học phiệt" vì muốn cấm kẻ khác phản bác, hoặc nhẹ hơn là phi báng những người thiếu điều kiện.

Họ cũng nên biết cách tôn trọng ý kiến bất đồng của người khác. Trong xã hội, chẳng phải ai cũng có khả năng thể hiện tư duy bằng chữ nghĩa hoặc có phương tiện sẵn sàng truyền đạt ý tưởng như mong muốn. Vì thế, những người thiếu điều kiện đó phải và có quyền sử dụng các phương tiện khác để bày tỏ sự bất đồng được luật pháp quốc tế và quốc gia bảo vệ.

Trong tình huống nào, quyền tự do ngôn luận phải được tôn trọng tuyệt đối và không bị kỳ thị.

George W. Bush đương kim Tổng thống một siêu cường duy nhất trên thế giới khi phó hội quốc tế đã nhiều lần bị các đám biểu tình đả đảo, đốt hình nộm, bị ví như **Adolf Hitler** mà vẫn mỉm cười và tuyên bố tôn trọng quyền tự do ngôn luận.

Bill Gates, tỉ phú số 1 trên thế giới, góp phần to lớn trong sự phát triển toàn cầu đã bị đám biểu tình ném cà chua trúng thối lên đầu tóc, y phục khi đi diễn thuyết tại Châu Âu vẫn không hề phàn nàn nửa lời.

Trong khi đó, những kẻ dùng khả năng truyền thông sẵn có để miệt thị đồng hương [*...sự suy tư đã đông đá trong đầu óc, những cái đầu con tôm, chống cộng bằng mồm, người Việt cực đoan, khuynh hướng cực đoan trong cộng đồng ...*] lại có phản ứng gay gắt, hằn học mỗi khi bị

phản bác. Họ cũng lớn tiếng rao giảng về quyền tự do ngôn luận và sinh hoạt dân chủ cho thiên hạ.

Khi gán ghép nhãn hiệu cho người khác thì phải cho họ có quyền được đặt cho mình những cái tên mỹ miều [...*thân cộng, cò đuôi chó, tay sai cộng sản* ...].

Đấy chẳng phải là lẽ công bằng hay sao?

Chúng ta là ai mà dành quyền bắt khả xâm phạm?

Báo chí của người Việt tị nạn cộng sản (đây không phải là bệnh biểu diễn lập trường mà sự chính danh cần phải gọi cho đúng vì kẻ mang tên A không nên gọi là B) thường bị kết tội cực đoan vì "*cường điệu hóa các xấu mà lờ hẳn đi một số điều mà cộng sản Việt Nam làm được*".

Mỗi bài báo đều được viết với mục đích riêng biệt thể hiện quan điểm, nhãn quan của tác giả đối với vấn đề cần trình bày. Giá trị của bài viết không do trích dẫn tin tức xấu hoặc tốt mà đòi hỏi dữ kiện tương đối trung thực.

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hàng ngàn cơ quan truyền thông đủ loại, chưa kể những loại chịu ảnh hưởng, ngày đêm ca tụng, đánh bóng chế độ. Giới truyền thông của người Việt tị nạn cộng sản có nên a dua không?

Truyền thông, giao dịch quốc tế của người Việt Nam từ trước tới nay chưa thể nào bén gót cộng đồng quốc tế. Học hỏi nơi họ cũng chẳng phải vô ích.

Cuối tháng 10-04, phóng viên **Margot Cohen** của Tạp chí **Kinh tế Viễn Đông** trong bài *New Taste for the Good Life* không hề ca tụng hoặc ghi nhận thành quả 15 năm đổi mới của Việt Nam mà chỉ mô tả đời sống xa hoa của giai cấp cán bộ thượng lưu so với lợi tức bình quân 400 mỹ kim/năm tại Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Bài báo lột trần tính chất phi nhân của giai cấp tư bản đồ và nền tư bản man dại tại Việt Nam hiện nay.

Đồng thời, ký giả **William Horsley** của đài **BBC** len lỏi vào những xóm ổ chó trên các kinh rạch ở Sài Gòn, nơi cư trú của dân nghèo khổ kiếm khoảng 1 mỹ kim/ngày phải đổ mồ hôi sôi nước mắt mới có được miếng cơm.

Nhà đương cuộc thành phố Hồ Chí Minh (Sài Gòn) không cho phép phóng viên đài BBC phỏng vấn cư dân trong các khu ổ chuột quanh kinh Thị Nghè mà dẫn đi xem nơi đã được giải tỏa (bằng tiền ngoại quốc) như vùng kinh Nhiêu Lộc.

Ký giả Horsley viết huych tẹt để chứng minh chủ trương che dấu tin tức của Hà Nội. Bài báo phơi bày thực trạng khốn nạn của người lao động trên xứ sở mà họ là "người chủ thực sự" như hệ thống truyền thông Nhà nước vinh danh.

Những bài báo của phóng viên ngoại quốc viết về tình trạng tự do và nhân quyền ở Việt Nam đều mô tả khác xa với quan điểm của Hà Nội và truyền thông quốc doanh.

Một số báo chí Mỹ chỉ trích đường lối của chính quyền trong chiến tranh Iraq bằng cách thổi phồng lỗi lầm trong cách đối xử với tù binh, về tình hình an ninh tồi tệ ở Iraq mà ít nói tới sự hy sinh cao cả của binh lính, của công tác tái thiết.

Đài truyền hình **CBS** chỉ đưa ra một lời xin lỗi khi họ tung phóng sự với chi tiết sai lạc về Tổng thống Bush. Đầu năm 2005, Hãng mẹ của CBS mới sa thải 3 viên chức cao cấp liên quan đến bản tin thiếu chính xác nói trên vì đã làm mất tín nhiệm đối với khán thính giả.

Nhà làm phim **Michael Moore** đã cho ra đời 1 tác phẩm chỉ trích Bush nặng lời trong việc điều khiển quốc gia.

Tòa Bạch Ốc không buộc phóng viên phải ca tụng chính phủ và cũng chẳng có phóng viên nào bị lên án.

Chính phủ Mỹ nhận thấy **Đài Tiếng Nói Hoa Kỳ, VOA**, đôi khi vì lý do ngoại giao không thể hoàn toàn cung cấp tin tức chính xác cho dân chúng sống dưới các chế độ bưng bít thông tin nên mới lập ra đài điền thế tức **Đài Á Châu Tự Do, RFA**, mô phỏng theo **Đài Âu Châu Tự Do, RFE**, thời chiến tranh lạnh. Ý nghĩa điền thế đã không cho phép các đài này làm chiếc loa cho bất cứ chính quyền nào.

Trong giao dịch quốc tế, chúng ta thấy những lời khen xã giao, đãi bôi thường mở đầu cho các đòi hỏi chính thức.

Kết thúc Hội nghị hôm 02-12-04, các nhà tài trợ khen ngợi những tiến bộ của Việt Nam trong thời gian qua. Tuy nhiên, đòi hỏi Việt Nam phải cải cách khu vực tài chính ngân hàng; ưu tiên cải thiện tính minh bạch trong quản lý tài chính công, phân bổ nguồn lực, mua sắm, kiểm toán, và thanh tra, quản lý khu vực công, vấn đề thu phí cho các dịch vụ công, cũng như vai trò thiết yếu của việc tự do báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng.

Đại diện của Tổ chức tài chính quốc tế **IFC** ở Việt Nam, phát biểu trong Hội nghị doanh nghiệp tại Hà Nội vào tháng 10-04: *"Một loạt các cuộc điều tra đã khẳng định Việt Nam là điểm đến hấp dẫn đối với đầu tư. Chuyển đổi những mong ước này thành hiện thực đòi hỏi có sự cộng tác chặt chẽ hơn nữa giữa chính phủ và doanh nghiệp. Còn rất nhiều việc cần làm để tinh giản thủ tục, kiểm chế tham nhũng, cải thiện cơ sở hạ tầng và tạo ra sân chơi bình đẳng đối với các doanh nghiệp nhà nước"*.

Báo cáo **Phát triển Việt Nam 2005** của **Ngân hàng thế giới** nhận định: Tham nhũng là một trong những thách thức nghiêm trọng nhất mà Việt Nam phải đối diện.

Tổ chức này cũng phê phán biện pháp xử phạt và tăng lương đang được Hà Nội áp dụng để chống tham nhũng sẽ không hữu hiệu. Hoặc, kinh tế phát triển sẽ không nhất thiết làm giảm nguy cơ tham ô, dút lót như Hà Nội quan niệm mà cần phương pháp chống tham nhũng có hệ thống.

Những lời khen đãi bôi chẳng hề mang lại sự thay đổi. Chính sự chỉ trích và đòi hỏi buộc Nhà nước Việt Nam phải cải tổ cụ thể nếu muốn tiếp tục nhận được sự trợ giúp.

Dân Việt được lợi từ những cải cách thực sự nhờ những nhận xét thẳng thắn, không úy kỵ của cộng đồng quốc tế. Lời khen chỉ mang lại chút danh hảo cho đảng Cộng sản.

Chấp nhận sinh hoạt dân chủ đa nguyên thì nên biết lắng nghe ý kiến của người khác dù có bị chói tai; và tranh luận bằng thái độ thẳng thắn với lý luận, dũ kiện thuyết phục khi cần bảo vệ quan điểm chính trị, ý kiến mà mình cho là đúng.

Quyền tự do ngôn luận không chỉ ứng dụng trong ngôn từ mà còn kể cả hành động biểu tình phản đối, cô lập ... miễn sao không vi phạm luật pháp của quốc gia và địa phương.

Không phải những học giả, văn nhân, doanh gia từng ca tụng cái hay cái đẹp của chủ nghĩa Cộng sản đã làm thay đổi bản chất của chế độ. Chính những người biểu tình thể hiện quyền tự do ngôn luận đã làm sụp đổ nhiều chế độ tưởng chừng như vĩnh cửu tại Đông Âu và Liên Xô.

Hãy chấp nhận một kiểu tự do ngôn luận khác cho những người thiếu khả năng và điều kiện diễn đạt bằng thứ văn chương bác học, bằng ngôn ngữ trên các diễn đàn.

Xin đừng ai đánh mất phần lương tri mà Tạo Hóa đã ban cho mỗi con người.

Vũ Anh đã viết bài vinh danh tác giả và những người được phỏng vấn trong cuốn **Nếu Đi Hết Biển** của **Trần Văn Thủy**: *"Tôi cho rằng Trần Văn Thủy và những nhân vật của ông dám*

nói thẳng vì lòng họ ngay thẳng, và vì niềm tin vào vị trí của sự thật trong tất cả câu chuyện và trong mọi vấn đề được bàn tới".

Đồng thời, Ánh cũng không tiếc lời dè bieu, chê bai, nhục mạ, lên án người Việt tị nạn cộng sản "sống được vài năm ở Mỹ cùng với một số 'người quốc gia', tôi thấy họ chẳng khác gì mấy anh cán bộ cộng sản mà tôi gặp trong trại giam ... chỉ biết chống cộng bằng mồm ... người Việt [hải ngoại] cực đoan ... vì trong cộng đồng vẫn còn một thiểu số ít ỏi ôm khư khư tinh thần quân phiệt, học phiệt ... khuynh hướng cực đoan trong cộng đồng ... những nhà chính trị chống Cộng cực đoan ..."

Vũ Ánh tự khai: "Tôi được coi là một chiến sĩ tuyên truyền tác động trên tâm lý của những người bảo vệ 'tiền đồn cho Thế Giới Tự Do' ... Tôi không thù chính quyền Cộng Sản bỏ tù tôi hơn 13 năm ... bị đánh đập và bỏ đói trong xà lim nơi các nhà tù Cộng Sản năm này qua năm khác ... Ra khỏi tù, sống thực với chế độ cộng sản 4 năm với cái nghề chân tay mà sống ... Ông bà nội tôi có 3 con trai và hai gái ... đều theo kháng chiến chống Pháp, nhưng đến năm 1949 bỏ tôi đành bỏ về Hải Phòng rồi di cư vào Nam. Suốt 21 năm, anh em chúng tôi đứng ở hai chiến tuyến khác nhau ... Chị Thắm chăm bẵm tôi từ thời tôi còn ấu thơ nên cuộc gặp có nhiều nước mắt nhất ... Tháng 3-1992 tôi đến Hoa Kỳ".

Lý lịch của Vũ Ánh rất phù hợp với yêu cầu của Ủy viên Thường trực **Trung ương Mặt Trận Tổ Quốc Việt Nam, Nguyễn Tiến Võ** đề ra trong chuyến Mỹ du đầu năm 2003: "Tôi muốn chính các vị có ý kiến thuyết phục [người Việt hải ngoại] hơn là anh em ở trong nước".

Vũ Ánh đã sử dụng kinh nghiệm bản thân để biện minh cho chủ trương hòa hợp hòa giải dân tộc. Tiếc thay, nó xuất phát từ sự ngộ nhận cũng như mâu thuẫn trong lý luận và hành động.

Người Việt tị nạn cộng sản chỉ chống các giải pháp hòa hợp hòa giải đặt trên căn bản thiếu công bình, không hữu hiệu và xa rời thực tế. Kế hoạch nào tung ra tất phải bị mổ xẻ, phê bình sao lại bị kết tội "học phiệt, quân phiệt"?

Chính những kẻ buộc người khác phải chấp nhận vô điều kiện giải pháp hòa giải hòa hợp dân tộc mới mang tinh thần "học phiệt, quân phiệt". May cho dân tộc Việt Nam, vì những nhà tư tưởng lớn này chưa có điều kiện nắm chính quyền!

Đại gia đình Vũ Ánh cũng như nhiều dòng họ Việt Nam khác bị loại ra khỏi guồng máy chính trị đều không mang mối hận thù: "Hết chiến tranh, tôi ở tù về cũng phải lao đầu kiếm sống với nghề lao động chân tay, anh chị em họ tôi [ở miền Bắc] giải ngũ ra thì cũng phải làm thợ làm thuyền hay buôn chui bán lậu để kiếm sống".

Những kẻ còn trong vòng quyền lực lại khư khư bám lấy chủ nghĩa **Marx-Lenine**; vẫn áp dụng triệt để chuyên chính vô sản; tận lực vơ vét tài sản quốc gia; trút đoạt quyền sống của đại khối dân tộc ngoại trừ quyền được làm nô lệ cho đảng cộng sản.

Vũ Ánh viết: "Thú thật là hai năm sau khi đến Mỹ, lừa hận trong tôi đối với những kẻ thắng trận vẫn còn ... tôi không chấp nhận chế độ cộng Sản ... Mười hai năm nay, kể từ ngày tôi sang định cư tại Hoa Kỳ, chưa một lần nào tôi trở lại quê cũ".

Vũ Ánh tự nhận quyết định lia quê hương của Vũ Ánh chẳng do hận thù giữa người Việt Nam bình thường mà xuất phát từ nguyên nhân không thể hòa hợp hòa giải với chế độ Cộng sản.

Chính chế độ cộng sản tạo ra và duy trì lòng thù hận chứ không phải giữa những phó thường dân Việt Nam. Đó là mấu chốt cần phải tháo gỡ. Bao nhiêu giải pháp hòa giải hòa hợp đều thất bại vì không mở được ổ khóa này.

Vũ Anh bỏ lại 80 triệu người cần hòa hợp hòa giải dân tộc; không dám trở về Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà lại hô hào người Việt hải ngoại gửi tiền, về thăm quê hương; đừng chống cộng nữa phải chăng cũng là hình thức "hòa hợp hòa giải bằng mồm"?

Hơn nữa, những kẻ chủ trương hòa hợp hòa giải cũng chỉ dám phê bình chế độ Cộng sản khi đang sống ở nước ngoài. Vậy, có nên gọi đó là hình thức chống cộng bằng mồm hay không?

Vũ Anh viết: " *Óc tôi sáng suốt hơn, nhìn thấu con đường mình đã đi qua, để mà nhận ra điều mình tin thật ra chỉ là sự phỉnh gạt ... phía đối phương của tôi trong đó có Trần Văn Thủy, cũng bị cho ăn bánh vẽ. Máy chục triệu dân cũng đã bị vài ngàn nhà lãnh đạo ưu việt của Chủ nghĩa xã hội Việt Nam lừa dối với những trò còn thô bỉ hơn nhiều.*"

Thực sự, dân chúng sống trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa có bị phỉnh gạt đến độ lao vào cuộc chiến như bị đồng thiệp hay không?

Kể từ sau **Hiệp định Geneve 1954** thì hai miền Nam-Bắc vĩ tuyến trên thực tế đã tạm thời trở thành hai quốc gia riêng biệt: **Việt Nam Cộng Hòa và Việt Nam Dân chủ Cộng hòa**.

Mỗi bên đều hội đủ những điều kiện của một quốc gia phù hợp với công pháp quốc tế được nhiều nước trên thế giới công nhận và thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức.

Nước **Việt Nam Dân chủ Cộng hòa** dưới sự lãnh đạo của đảng cộng sản đã ra Nghị quyết thành lập **Mặt trận Giải phóng Miền Nam Việt Nam** vào năm 1959 để khởi động cuộc chiến xâm lăng Việt Nam Cộng Hòa, tạo nên cảnh nồi da nấu thịt.

Năm 1954, **Xứ ủy Nam Bộ, Lê Duẩn** đã lên tàu Ba Lan chở cán bộ tập kết lúc ban ngày và đêm lên trốn lại (do cận vệ của Duẩn kể lại trên báo quốc doanh năm nay) để chuẩn bị cho cuộc chiến tương lai. Hành động đó của đảng cộng sản Việt Nam vi phạm nghiêm trọng Hiệp định Genève mà Hà Nội đã long trọng ký kết.

Người Việt sống dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa có bốn phận và trách nhiệm vệ quốc. Không ai bị phỉnh gạt khi cầm súng để tạo ra thiên đường hoặc bảo vệ một quốc gia khác. Những người có khí tiết đều không lẫn trốn nghĩa vụ công dân.

Hơn nữa, chẳng có văn kiện chính thức nào của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa chủ trương xâm lăng nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Cùng hoàn cảnh chia đôi như Việt Nam còn có **Đông/Tây Đức, Nam/Bắc Triều Tiên**. Nhưng, họ đã không đủ nhẫn tâm và cuồng tín để phát động cuộc chiến nồi da nấu thịt như **Hồ Chí Minh** và đảng **Cộng sản Việt Nam**.

Mục đích cuộc chiến vệ quốc chỉ nhằm bảo vệ quyền độc lập, tự chủ của dân Việt và nền tự do dân chủ. Khi chúng ta bị bắt buộc phải từ bỏ quyền tự vệ thì tức khắc nền độc lập tự do của khoảng 17 triệu người Việt ở miền Nam vĩ tuyến 17 đều mất sạch.

Ngược lại, cán bộ Trần Văn Thủy được trang bị đầy đủ hệ tư tưởng Marx-Lenine, thấm nhuần chủ trương, chính sách cách mạng hai giai đoạn: dân chủ nhân dân và xã hội chủ nghĩa. Lòng trung thành của Thủy được thể hiện rõ ràng qua hành động tiếp tục phục vụ chế độ cộng sản mặc dù trí thức ở Đông Âu, Liên Xô đều đã thức tỉnh trước trào lưu dân chủ trên thế giới.

Gán cho Trần Văn Thủy bị lừa e không mấy hợp lý bởi vì người biết bị gạt sẽ không tiếp tục phục vụ cho chủ nhân nữa.

Vũ Anh viết: "*Sau cuộc chiến, những người lính của hai bên không có quyền chơi thân với nhau chẳng?*".

Tình bằng hữu là hiện tượng tự nhiên trong xã hội loài người. Tuy nhiên, lợi dụng tình nghĩa bạn bè cũng chẳng có gì mới lạ. Vì thế, ông cha chúng ta mới khuyên "Hãy chọn bạn mà chơi".

Những tin tức nào của Việt Nam Cộng Hòa lọt vào Cục R thông qua ký giả **Phạm Xuân Ân**, họa sĩ **Ốt**, kiều nữ **Kim Cương** ... nếu không từ bằng hữu, thân nhân?

Thiết tưởng chẳng ngại thơ lăm sao khi tin rằng một cán bộ trong guồng máy tuyên truyền của cộng sản được phái ra hải ngoại để đánh bạn chỉ vì tình bằng hữu. Họ sẽ báo cáo như thế nào với chỉ bộ, với Đại sứ quán?

Vũ Anh khen Trần Văn Thủy can đảm vì dám đối đầu với cường quyền, chê các hoạt động chống cộng của người Việt hải ngoại.

Sự tàn ác của cộng sản không từ ai, dù là với đảng viên cao cấp nếu đi ngược lại chủ trương của Trung ương. Không bị trừng phạt hoặc loại bỏ có nghĩa là người đó còn có lợi, hoặc lợi nhiều hại ít đối với chủ trương của đảng. Nguyên tắc đó cho tới nay vẫn chưa thay đổi.

Nhiều bài viết của hai phe **Võ Nguyên Giáp** và **Lê Đức Anh** chửi nhau rầm trời mà tác giả cứ bình chân như vại vì họ luôn luôn trung thành với đảng cộng sản. Có thể xem Trần Văn Thủy cũng một trường hợp cụ thể về sự lợi dụng của đảng cộng sản đối với những kẻ cần thiết cho giai đoạn mở xẻ vai hiện tượng xã hội.

Không ít những người tham gia biểu tình từng đổ máu khi đương đầu với cộng sản để bảo vệ tự do cho miền Nam Việt Nam. Họ không sợ chết trên chiến trường, trong thôn ấp. Những cuộc đấu tranh kiên cường và dai dẳng trong trại tập trung cải tạo với bao nhiêu thiệt hại cũng không sờn lòng. Nhiều cuộc nổi dậy thuộc mọi thành phần xã hội miền Nam sau năm 1975 đã chứng tỏ sự bất khuất của dân chúng trước cường quyền.

Bây giờ, trong môi trường hải ngoại, cuộc đấu tranh không bằng súng đạn mà vẫn thể hiện quyết tâm đòi quyền tự quyết cho dân tộc. Mỗi hoàn cảnh đều phải chọn cho một phương thức đấu tranh thích hợp.

Những người hoạt động đấu tranh ở hải ngoại không được trả lương mà với tư cách thiện nguyện. Do đó, ngoài thời gian lo cho gia đình, vì lương tri réo gọi họ đã không quên nỗi thống khổ của đồng bào nơi quê nhà. Điều ấy đáng trách hay thái độ ve vãn cường quyền đáng khen?

Thời Pháp thuộc, nhiều nhà cách mạng phải bôn ba nơi hải ngoại vừa kiếm sống vừa đấu tranh hoặc giữ ngọn lửa đấu tranh tiếp tục cháy trong lòng dân Việt. Khi **Nguyễn Ai Quốc** được **Đệ tam Quốc tế** tuyển dụng và trả lương mới có thì giờ hoạt động chính trị toàn thời gian.

Từ cổ chí kim, những cuộc biểu tình đã góp phần quan trọng trong việc làm thay đổi chế độ. Vì, biểu tình thể hiện nguyện vọng thiết thực nhất của toàn dân.

Những cuộc biểu tình ở Đông Âu, Liên Xô đã mang lại chủ quyền cho dân chúng thoát khỏi sự thao túng của một nhóm người chỉ biết đến quyền lợi của phe nhóm.

Do đó, đảng cộng sản mới triệt để cấm các cuộc biểu tình với lý do "gây xáo trộn xã hội". Cộng sản chỉ cho phép tổ chức những cuộc biểu tình do Nhà nước chỉ đạo.

Người Việt quốc nội bị tước mất tự do hội họp, biểu tình. Các cuộc biểu tình ở hải ngoại như nhắc nhở cho đồng bào về cái quyền căn bản nhất của con người đã bị mất.

Không biết những kẻ chê bai các cuộc biểu tình của người Việt tị nạn cộng sản có bao giờ biết đến các biến cố quan trọng ở Đông Âu, Liên Xô, Trung Quốc, Nam Dương ... trong vài thập niên qua hay không?

Mong sao những dòng chữ tuôn ra từ ngòi bút phải mang chút lương tri, chớ để hoan ô vì lợi ích hoặc mưu đồ cá nhân.

Khi lương tri bị mất, con người không còn phân biệt được thiện/ác, dễ lẫn lộn đúng/sai, khó nhận diện đen/trắng trong cuộc sống phức tạp của nhân loại.

Không thù ghét sự ác, hành động dã man thì con người dễ phạm lại những lỗi lầm mà mình đã lên án. Hận thù điều ác, nhưng không mang tư tưởng ác để biến thành hành động man rợ giáng lên người khác.

Có kẻ vốn xuất thân tị nạn cộng sản, từng bị đày đọa dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, đã chịu muôn vàn đắng cay cùng với đại đa số người Việt Nam dưới sự cai trị hà khắc của tập đoàn cộng sản đã cao giọng giảng dạy cho những người đồng cảnh ngộ về phương pháp xóa bỏ hận thù.

Tiếc thay, khi họ rao giảng cho người Việt tị nạn cộng sản thì mang theo sự hằn học thể hiện qua âm điệu và trên từng nét chữ.

Họ mất khả năng phân biệt giữa tội phạm và nạn nhân, thậm chí còn chơi trò hoán vị.

Nhân loại ghi lại điều ác, hành động dã man nhằm hầu nhắc nhở hậu sinh khắc cốt ghi tâm để tránh. Đồng thời, cũng lưu ý, ngăn cản những hành động phổ biến, tuyên truyền điều ác.

Theo anh dự dạ vũ hóa trang nhân dịp đầu năm 2005, Hoàng tử **Harry** đã chọn bộ y phục có hình chữ vạn, biểu tượng của **Đức Quốc Xã**, trên ống tay áo. Hình ảnh được loan tải, lập tức gặp phản ứng dữ dội và rộng khắp tại Anh Quốc. Truyền thông, chính giới, người bình dân đều lên án hành động khinh suất của vị Hoàng tử trẻ này.

Mặc dù Hoàng tử Harry đã ngỏ lời xin lỗi, nhưng, dư luận vẫn chưa hài lòng. Thân phụ buộc hai vị Hoàng tử khinh suất phải đích thân đến thăm viếng nơi ghi lại tội ác diệt chủng của Đức Quốc Xã.

Hành động diệt chủng của Đức Quốc Xã đã không còn diễn ra hơn nửa thế kỷ qua, nhưng chẳng ai muốn tái tạo sự ngưỡng mộ, dù là vô tình, đối với một chế độ mang bản chất tàn ác.

Những kẻ ra sức biện minh cho quyền tự do trong thể chế dân chủ về hành động của **Trần Văn Trường** khi công khai treo hình Hồ Chí Minh và cờ đỏ sao vàng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam còn ngang nhiên thách thức nạn nhân cộng sản. Để thêm sức mạnh cho lập luận, họ cũng chẳng tiếc lời sỉ vả người Việt tị nạn cộng sản đã vi phạm Hiến Pháp Hoa Kỳ và mù tịt về sinh hoạt dân chủ.

Không ai có thể nghi ngờ quyền tự do ngôn luận rộng rãi tại Anh Quốc. Tuy nhiên, không thể sử dụng quyền tự do cá nhân để xúc phạm đến lịch sử, đến lý tưởng của dân tộc, của nhân loại.

Chế độ Đức Quốc Xã đã vĩnh viễn ra đi, đảng viên Quốc Xã mất quyền điều khiển, thao túng xã hội, nhưng hành động diệt chủng, man rợ được lưu lại khắp nơi để răn đe, giáo dục hậu sinh hãy tránh tội ác tương tự và chớ nên quang bá tư tưởng, biểu tượng bất nhân, thất đức.

Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam còn đó, đảng viên cộng sản tiếp tục cầm quyền với đầy đủ bản chất chuyên chính vô sản. Cán bộ tuyên truyền không ngừng trau dồi nghiệp vụ tinh vi để góp phần củng cố chế độ độc tài toàn trị tại Việt Nam. Từng ngày, từng giờ, tội ác của cộng sản đối với dân tộc vẫn tiếp diễn làm cho danh sách nạn nhân dài thêm ra.

Nhân loại chẳng quên tội ác của Đức Quốc Xã. Loài người thù ghét chủ nghĩa Quốc Xã, nhưng, không trả thù khi chế độ sụp đổ và đảng viên Quốc Xã hết tác oai tác quái. Thời gian đã trôi qua, tuy nhiên nhân loại lúc nào cũng cảnh giác đối với sự trỗi dậy của chủ nghĩa Quốc Xã dù dưới bất cứ hình thức nào và ở đâu.

Lương tri đâu khi những kẻ được các dân tộc khác cứu vớt khỏi bàn tay tàn ác phi nhân của chế độ cộng sản rồi cuur mang trong môi trường tự do dân chủ lại cam tâm bênh vực cho những hành động ca tụng, quảng bá, vinh danh tập đoàn tội đồ của dân Việt?

Người có lương tri không nên làm lẫn giữa thù ghét điều ác với hành động trả thù, rửa hận. Điều ác, hành động dã man phải được loại bỏ khỏi sinh hoạt xã hội, nhưng không nên áp dụng kiểu trả thù đồng loạt. Lý trí sẽ kìm chế nỗi xúc động trong con người đầy đủ lương tri để hướng tới điều thiện và khoan dung.

Vì đánh mất lương tri nên có kẻ cố tình đồng hóa sự thù ghét chủ nghĩa và chế độ cộng sản thành hành động trả thù để ghép cho bản án quá khích, cực đoan.

Người Việt tị nạn cộng sản cương quyết chống lại chế độ độc tài toàn trị tại Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bị những kẻ tự nhận "ôn hòa, hiểu biết" dán cho nhãn hiệu cực đoan, quá khích.

Lương tri đâu khi mở miệng lên án những người đấu tranh đòi lại quyền tự quyết cho dân tộc, đòi thực thi dân chủ đa nguyên, đòi bảo vệ quyền con người, đòi lật đổ chế độ độc tài toàn trị đang đè nén dân tộc Việt Nam?

Qua bao thế sự thăng trầm, qua bao biến cố long trời lở đất trên thế giới mà vẫn không có chút le lói nào nơi lương tri của những kẻ tin vào tài lãnh đạo của đảng cộng sản Việt Nam, hãnh diện được kết thân với cán bộ tuyên truyền thuộc chế độ độc tài toàn trị.

Kể từ khi xuất hiện trong sinh hoạt chính trị rồi nắm quyền quản trị đất nước suốt nhiều thập niên, đảng cộng sản Việt Nam đã phạm nhiều tội ác, vô số lỗi lầm nghiêm trọng đối với Tổ Quốc, Dân Tộc.

Nhưng, đảng cộng sản đã biến tội thành công nhờ bạo lực khủng bố, dựa vào chủ trương bưng bít thông tin để điều kiện hóa xã hội dưới cây gậy chỉ huy của trung ương đảng và sự tòng phạm của toàn thể cán bộ, đảng viên. Chưa bao giờ đảng cộng sản Việt Nam thừa nhận sai lầm dù đã phạm tội ác man rợ đối với đồng bào, triệt hạ nền tảng xã hội làm cho đất nước tụt hậu, nhân dân đói rét lầm than.

Công và tội của đảng Cộng sản Việt Nam đã được **Hoàng Tùng**, cựu Bí thư Trung ương, Tổng biên tập báo **Nhân Dân**, là một trong những cán bộ được chỉ định sưu tầm tư tưởng Hồ Chí Minh, đúc kết: *"Công của Đảng, có chăng chỉ bằng một phần mười cái tội của Đảng mà thôi. Mà trong một phần mười cái gọi là công đó thì chủ yếu là nhờ dựa vào sức mạnh và trí tuệ của nhân dân"*. Kể từ khi lương tri được khôi phục, Hoàng Tùng bị đẩy ra khỏi vòng quyền lực và hầu như tuyệt tích giang hồ.

Thiếu cán bộ, đảng viên cường tín, trung kiên, tàn ác, gian trá để thi hành chỉ thị thì bộ máy trung ương cũng đành tê liệt. Cán bộ, đảng viên đã đóng trọn vai trò tòng phạm với đảng cộng sản Việt Nam trong việc tàn phá đất nước, làm ly tán lòng người.

Như thế, hòa giải chỉ thành công khi nguyên nhân chính trị làm ly tán lòng người bị xoá bỏ hoặc suy thoái.

Hòa giải không có tính chất đơn phương mà phải là một tiến trình đa phương hoặc song phương trong điều kiện tương đương về thế lực chính trị.

Những kẻ đánh mất lương tri đã cố ý hay vô tình biến hận thù do chế độ chính trị gây nên thành hận thù dân tộc. Vì thế, những phương pháp đề ra đều không mang lại kết quả cụ thể.

Gần đây điều ru hòa hợp hòa giải dân tộc lại được cán bộ tuyên truyền cộng sản gióng lên tại hải ngoại với sự phụ họa của những kẻ tự nhận yêu thương đồng bào.

Tiếc thay, họ chẳng những quay lưng với người Việt tị nạn cộng sản, vốn từng chia ngọt xẻ bùi, chia đau xẻ đớn trước thảm họa của dân tộc do sự hà khắc, hận thù do chủ nghĩa cộng sản gieo rắc mà còn miệt thị, khinh bỉ các hoạt động của người Việt hải ngoại nhằm đòi tự do dân chủ nhân quyền cho dân tộc Việt Nam.

Không muốn hòa hợp với hơn 2 triệu người Việt hải ngoại, từng cùng chung lý tưởng tự do dân chủ, đều là nạn nhân cộng sản thì khó ai tin rằng họ thực tâm với 80 triệu đồng bào quốc nội.

Chưa thấy một ai trong số họ tự nguyện từ bỏ cuộc sống đầy đủ về vật chất, hưởng mọi tiện nghi tự do dân chủ ở nước người để về quê cũ mà quảng bá kế hoạch "hòa hợp hòa giải dân tộc".

Hóa ra, họ chỉ hô khẩu hiệu bằng mồm theo đơn đặt hàng.

Lương tri là món quà đặc biệt do trời phú cho con người trong số muôn vàn chủng loại. Nếu lương tri không còn làm sao có thể sống hòa hợp trong xã hội loài người?

ĐẠI-DƯƠNG